

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**  
*(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN  
THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU  
RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2024

**MỤC LỤC**

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024	5
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024	6 - 16

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (gọi tắt là “Ngân hàng”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 (sau đây gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu”) của Ngân hàng.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Kế toán trưởng của Ngân hàng trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này gồm:

**Hội đồng Quản trị**

Ông Trần Minh Bình	Chủ tịch
Ông Cát Quang Dương	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2024)
Ông Nguyễn Đức Thành	Thành viên
Ông Nguyễn Thế Huân	Thành viên
Bà Phạm Thị Thanh Hoài	Thành viên
Ông Trần Văn Tần	Thành viên
Ông Lê Thanh Tùng	Thành viên
Ông Koji Iriguchi	Thành viên
Ông Takeo Shimotsu	Thành viên (bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2024)
Bà Nguyễn Thị Bắc	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2024)
Ông Masashige Nakazono	Thành viên (miễn nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2024)
Bà Trần Thu Huyền	Thành viên (miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2024)

**Ban Kiểm soát**

Bà Lê Anh Hà	Trưởng ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Anh Thư	Thành viên
Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên

**Ban Điều hành và Kế toán trưởng**

Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành
Ông Nguyễn Trần Mạnh Trung	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Duy Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Công Quỳnh Lân	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đình Vinh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Như Hoa	Phó Tổng Giám đốc
Ông Koji Iriguchi	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Ngọc Phương	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 28 tháng 3 năm 2024)
Ông Nguyễn Hải Hưng	Kế toán trưởng

**Người được ủy quyền ký Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu**

Ông Lê Duy Hải	Phó Tổng Giám đốc (Theo Giấy Ủy quyền số 1679/UQ-HĐQT-NHCT18 của Chủ tịch HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2021)
----------------	--

## **BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ), Thông tư số 122/2020/TT-BTC ("Thông tư 122") ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định 153, Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Trong quá trình lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu, Ban Điều hành Ngân hàng cam kết tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu theo cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

### **CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG**

Theo ý kiến của Ban Điều hành Ngân hàng, báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành, 



**Lê Duy Hải**  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Số: 0204 /VN1A-HN-BC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Ban Điều hành  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 và bản thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 (sau đây gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu”) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (gọi tắt là “Ngân hàng”), được lập ngày 27 tháng 8 năm 2024, từ trang 05 đến trang 16. Báo cáo này được Ban Điều hành lập theo cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

### **Trách nhiệm của Ban Điều hành**

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu của Ngân hàng phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

### Cơ sở lập báo cáo và giới hạn mục đích sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu mô tả cơ sở lập báo cáo mà Ngân hàng áp dụng trong việc lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được lập nhằm mục đích để giúp Ngân hàng tuân thủ các yêu cầu về công bố thông tin theo các quy định được trình bày tại Thuyết minh số 03 phần Thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu. Vì thế, báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.



**Khúc Thị Lan Anh**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 0036-2023-001-1

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 27 tháng 8 năm 2024  
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**Mai Thị Thúy Loan**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 3837-2021-001-1



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ  
ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠİ NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

Đơn vị: Triệu VND

STT	Mục đích sử dụng	Đã thu được và còn dư nợ (theo mệnh giá)	Đã sử dụng
1.	Mục đích tăng quy mô vốn hoạt động		
	- Hoạt động cho vay	730.000	730.000
2.	Mục đích tăng quy mô vốn hoạt động và thực hiện cho vay nền kinh tế		
	- Hoạt động cho vay	800.000	800.000
3.	Mục đích tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế		
	- Hoạt động cho vay	10.655.000	10.655.000
4.	Mục đích tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế		
	- Hoạt động cho vay	9.850.000	9.850.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>22.035.000</b>	<b>22.035.000</b>

Người lập

Nguyễn Bích Liên  
Phó phòng Quản lý cân đối vốn

Người phê duyệt



Lê Duy Hải  
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 8 năm 2024

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu kèm theo*

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

<b>Tên Ngân hàng:</b>	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam
<b>Địa chỉ trụ sở chính:</b>	Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
<b>Điện thoại:</b>	(+84-24) 3941 8868
<b>Fax:</b>	(+84-24) 3942 1032
<b>Website:</b>	www.vietinbank.vn
<b>Vốn điều lệ:</b>	53.699.917.480.000 VND (Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13, ngày 08 tháng 01 năm 2024)
<b>Mã cổ phiếu:</b>	CTG
<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:</b>	Mã số doanh nghiệp 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội, cấp lần đầu ngày 03 tháng 7 năm 2009, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 08 tháng 01 năm 2024.
<b>Ngành nghề kinh doanh chính:</b>	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; cấp tín dụng; mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước; mở tài khoản; tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng nhà nước (gọi tắt là "NHNN") và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN; vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN Việt Nam và hướng dẫn của NHNN; vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN; góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN; ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN Việt Nam; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định; kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất; lưu ký chứng khoán; kinh doanh vàng miếng; ví điện tử; cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa; đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định của Luật chứng khoán; ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.
<b>Giấy phép Thành lập và Hoạt động:</b>	Số 13/GP-NHNN ngày 17 tháng 6 năm 2022 (do NHNN cấp để cấp đổi mới, thay thế cho Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 142/GP-NHNN ngày 03 tháng 7 năm 2009 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Ngân hàng từ năm 2017 đến năm 2021) và các Quyết định sửa đổi, bổ sung năm 2023.
<b>Mạng lưới hoạt động:</b>	Ngân hàng có Trụ sở chính đặt tại số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2024, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính; hai (02) văn phòng đại diện trong nước (văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng và văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh) và một (01) văn phòng đại diện nước ngoài tại Myanmar; tám (08) đơn vị sự nghiệp bao gồm: một (01) Trường Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực, một (01) Trung tâm thẻ, một (01) Trung tâm Tài trợ Thương mại, năm (05) Trung tâm quản lý tiền mặt; một trăm năm mươi bảy (157) chi nhánh và chín trăm năm mươi sáu (956) phòng giao dịch (trong đó có hai (02) chi nhánh tại nước ngoài).

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)****2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ của Ngân hàng đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt tại các Nghị quyết, chi tiết như bảng dưới đây:

STT	Mã trái phiếu	Nghị quyết phê duyệt phương án phát hành trái phiếu
1	CTG152501_T2	Nghị quyết số 263/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 16/06/2015 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua phương án phát hành trái phiếu Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam năm 2015
2	CTG1833T2/03	Nghị quyết số 202/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 12/06/2018 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 3 năm 2018
3	CTG1833T2/04	Nghị quyết số 349/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 15/10/2018 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu của NHCT năm 2018
4	CTG1934T2/RL01	Nghị quyết số 229/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 15/07/2019 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 1 năm 2019
5	CTG1929T2/RL	Nghị quyết số 256/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 30/07/2019 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 2 năm 2019
6	CTG2035T2/RL01	Nghị quyết số 159/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 27/04/2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 1 năm 2020
7	CTG2035T2/RL03	Nghị quyết số 229/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 18/06/2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 3 năm 2020
8	CTG2035T2/RL04	Nghị quyết số 262/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 14/07/2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 4 năm 2020
9	CTG2035T2/RL05	Nghị quyết số 263/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 14/07/2020 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 5 năm 2020
10	CTGH2136002	Nghị quyết số 129/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 05/05/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 2 năm 2021
11	CTGL2129003	Nghị quyết số 204/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 28/06/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 3 năm 2021
12	CTGL2136004	Nghị quyết số 230/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 12/07/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 4 năm 2021
13	CTGL2136005	Nghị quyết số 242/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 19/07/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 5 năm 2021

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)**

STT	Mã trái phiếu	Nghị quyết phê duyệt phương án phát hành trái phiếu
14	CTGL2136006	Nghị quyết số 257/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 23/07/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 6 năm 2021
15	CTGH2131007	Nghị quyết số 262/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 28/07/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 7 năm 2021
16	CTGL2129008	Nghị quyết số 284/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 10/08/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 8 năm 2021
17	CTGL2129012	Nghị quyết số 331/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 01/09/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 12,13 và 14 năm 2021
18	CTGL2129013	Nghị quyết số 331/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 01/09/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 12,13 và 14 năm 2021
19	CTGL2129014	Nghị quyết số 331/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 01/09/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 12,13 và 14 năm 2021
20	CTGL2136015	Nghị quyết số 353/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 14/09/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 15 năm 2021
21	CTGL2129016	Nghị quyết số 354/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 21/09/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 16 năm 2021
22	CTGL2136017	Nghị quyết số 379/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 12/10/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 17 năm 2021
23	CTGL2136020	Nghị quyết số 445/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 22/11/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 20 năm 2021
24	CTGL2237001	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
25	CTGL2237002	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
26	CTGL2230003	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
27	CTGL2230004	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
28	CTGL2230005	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024  
(Tiếp theo)**

STT	Mã trái phiếu	Nghị quyết phê duyệt phương án phát hành trái phiếu
29	CTGL2237006	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
30	CTGL2230007	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
31	CTGL2237008	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
32	CTGL2230009	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
33	CTGL2237010	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
34	CTGL2230011	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
35	CTGL2237012	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
36	CTGL2232013	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
37	CTGL2230014	Nghị quyết số 121/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 13/04/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2022
38	CTGL2333001	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
39	CTGL2333002	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
40	CTGL2338003	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
41	CTGL2338004	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
42	CTGL2338005	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
43	CTGL2333006	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024  
(Tiếp theo)**

STT	Mã trái phiếu	Nghị quyết phê duyệt phương án phát hành trái phiếu
44	CTGL2333007	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
45	CTGL2331008	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
46	CTGL2331009	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
47	CTGL2331010	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
48	CTGL2331011	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
49	CTGL2331012	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023
50	CTGL2333013	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 31/05/2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2023



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)**

Chi tiết các trái phiếu còn dư nợ đã phát hành theo hình thức riêng lẻ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 và mục đích sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ theo phương án phát hành như sau:

STT	Mã trái phiếu	Đồng tiền phát hành	Mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị đang lưu hành tại ngày 30/06/2024 theo mệnh giá (Triệu VND)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Mục đích
1	CTG152501_T2	VND	1.000	4.500.000	450.000	10 năm	26/06/2015	Bổ sung nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng
2	CTG1833T2/03	VND	1.000	180.000	180.000	15 năm	21/06/2018	Bổ sung nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng
3	CTG1833T2/04	VND	1.000	100.000	100.000	15 năm	01/11/2018	Bổ sung nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng
4	CTG1934T2/RL01	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	30/07/2019	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
5	CTG1929T2/RL	VND	1.000	100.000	100.000	10 năm	15/08/2019	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
6	CTG2035T2/RL01	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	22/05/2020	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
7	CTG2035T2/RL03	VND	1.000	500.000	500.000	15 năm	08/07/2020	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
8	CTG2035T2/RL04	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	04/08/2020	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
9	CTG2035T2/RL05	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	04/08/2020	Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng và thực hiện cho vay nền kinh tế
10	CTGH2136002	VND	1.000	85.000	85.000	15 năm	10/05/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
11	CTGL2129003	VND	1.000	100.000	100.000	8 năm	01/07/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
12	CTGL2136004	VND	1.000	700.000	700.000	15 năm	28/07/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
13	CTGL2136005	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	28/07/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)**

STT	Mã trái phiếu	Đồng tiền phát hành	Mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị đang lưu hành tại ngày 30/06/2024 theo mệnh giá (Triệu VND)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Mục đích
14	CTGL2136006	VND	1.000	100.000	100.000	15 năm	29/07/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
15	CTGH2131007	VND	1.000	1.000.000	1.000.000	10 năm	29/07/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
16	CTGL2129008	VND	1.000	720.000	720.000	8 năm	16/08/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
17	CTGL2129012	VND	1.000	700.000	700.000	8 năm	08/09/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
18	CTGL2129013	VND	1.000	700.000	700.000	8 năm	10/09/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
19	CTGL2129014	VND	1.000	600.000	600.000	8 năm	13/09/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
20	CTGL2136015	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	17/09/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
21	CTGL2129016	VND	1.000	50.000	50.000	8 năm	24/09/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
22	CTGL2136017	VND	1.000	50.000	50.000	15 năm	14/10/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
23	CTGL2136020	VND	1.000	140.000	140.000	15 năm	29/11/2021	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
24	CTGL2237001	VND	1.000	100.000	100.000	15 năm	03/06/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
25	CTGL2237002	VND	1.000	200.000	200.000	15 năm	24/06/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
26	CTGL2230003	VND	1.000	1.200.000	1.200.000	8 năm	29/06/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**  
108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**  
(Tiếp theo)

STT	Mã trái phiếu	Đồng tiền phát hành	Mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị đang lưu hành tại ngày 30/06/2024 theo mệnh giá (Triệu VND)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Mục đích
27	CTGL2230004	VND	1.000	195.000	195.000	8 năm	07/07/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
28	CTGL2230005	VND	1.000	50.000	50.000	8 năm	19/07/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
29	CTGL2237006	VND	1.000	185.000	185.000	15 năm	21/07/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
30	CTGL2230007	VND	1.000	70.000	70.000	8 năm	26/07/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
31	CTGL2237008	VND	1.000	40.000	40.000	15 năm	28/07/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
32	CTGL2230009	VND	1.000	50.000	50.000	8 năm	02/08/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
33	CTGL2237010	VND	1.000	100.000	100.000	15 năm	19/08/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
34	CTGL2230011	VND	1.000	230.000	230.000	8 năm	23/08/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
35	CTGL2237012	VND	1.000	100.000	100.000	15 năm	30/08/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
36	CTGL2232013	VND	1.000	90.000	90.000	10 năm	08/09/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
37	CTGL2230014	VND	1.000	3.000.000	3.000.000	8 năm	15/09/2022	Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng, tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
38	CTGL2333001	VND	100	500.000	500.000	10 năm	29/06/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
39	CTGL2333002	VND	100	100.000	100.000	10 năm	11/07/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
40	CTGL2338003	VND	100	400.000	400.000	15 năm	27/07/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
41	CTGL2338004	VND	100	1.015.000	1.015.000	15 năm	31/07/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024  
(Tiếp theo)**

STT	Mã trái phiếu	Đồng tiền phát hành	Mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (Triệu VND)	Giá trị đang lưu hành tại ngày 30/06/2024 theo mệnh giá (Triệu VND)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Mục đích
42	CTGL2338005	VND	1.000	385.000	385.000	15 năm	21/08/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
43	CTGL2333006	VND	100	2.000.000	2.000.000	10 năm	28/09/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
44	CTGL2333007	VND	100	450.000	450.000	10 năm	10/11/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
45	CTGL2331008	VND	100	100.000	100.000	8 năm	23/11/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
46	CTGL2331009	VND	100	300.000	300.000	8 năm	30/11/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
47	CTGL2331010	VND	100	400.000	400.000	8 năm	06/12/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
48	CTGL2331011	VND	100	800.000	800.000	8 năm	29/12/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
49	CTGL2331012	VND	100	2.400.000	2.400.000	8 năm	29/12/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
50	CTGL2333013	VND	100	1.000.000	1.000.000	10 năm	29/12/2023	Tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế
<b>Tổng cộng (Triệu VND)</b>					<b>22.035.000</b>			

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)**

**3. QUY ĐỊNH LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

Ngân hàng lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo các quy định hiện hành sau:

- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 (“Nghị định 153”) của Chính phủ “Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế”;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153” (“Nghị định 65”) trong việc lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về “Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế”;
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 về “Hướng dẫn công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định 153 trong việc công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước”;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính về “Hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước”.

**4. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

**4.1 Cơ sở lập báo cáo**

- ❖ Do đặc thù hoạt động kinh doanh và chính sách quản lý nguồn vốn, dòng tiền thu được từ phát hành trái phiếu cùng với các nguồn vốn huy động khác sẽ hòa chung vào nguồn vốn tổng thể của Ngân hàng. Dòng tiền giải ngân cho hoạt động tín dụng được xác định trên cơ sở quản lý tổng thể các nguồn vốn theo các chính sách quản lý rủi ro tín dụng của Ngân hàng và quy định pháp lý hiện hành có liên quan. Theo đó, báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 được lập trên cơ sở:
  - Số tiền mà Ngân hàng thu được từ phát hành trái phiếu được hạch toán vào tổng nguồn vốn theo số tiền thực thu (không bao gồm các chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu); và
  - Số tiền cho vay từ nguồn phát hành trái phiếu được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho các khách hàng hoạt động trong các lĩnh vực theo phương án phát hành mà Ngân hàng xác định là sử dụng nguồn vốn huy động từ việc phát hành trái phiếu.
- ❖ Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này chỉ phản ánh thông tin về tình hình sử dụng số tiền thu được từ các trái phiếu phát hành riêng lẻ còn số dư nợ gốc chưa thanh toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2024.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024 (Tiếp theo)**

**4.2 Đơn vị tiền tệ sử dụng**

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND). Tuy nhiên, do quy mô hoạt động của Ngân hàng rất lớn, cho mục đích lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này, các số liệu được làm tròn đến hàng triệu và trình bày theo đơn vị triệu VND. Việc trình bày này không ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu của Ngân hàng.

**5. SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ**

Tổng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 (theo mệnh giá): 22.035.000 triệu VND (*Bằng chữ: Hai mươi hai nghìn, không trăm ba mươi lăm tỷ đồng chẵn*).

**6. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

Tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 được trình bày tại trang 05 của báo cáo này.

**7. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

Theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 14 tháng 3 năm 2024, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt phương án mua lại trước hạn trong năm 2024 các trái phiếu do Ngân hàng phát hành với tổng mệnh giá là 9.990.710 triệu VND. Đến ngày lập báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này, Ngân hàng đã hoàn thành việc mua lại trước hạn các mã trái phiếu CTGL2129003, CTG1929T2/RL và CTGL2129008 với tổng giá trị theo mệnh giá là 920.000 triệu VND. Đồng thời, Ngân hàng đã thực hiện công bố thông tin về các đợt mua lại trước hạn trong tháng 9 năm 2024 các mã trái phiếu CTG1929T2/01, CTGL2129012, CTGL2129013, CTGL2129014 và CTGL2129016 với tổng giá trị theo mệnh giá là 4.050.000 triệu VND.

Ngoài các sự kiện nêu trên, không có sự kiện quan trọng nào liên quan trực tiếp đến tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ xảy ra sau ngày 30 tháng 6 năm 2024 cần phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trên báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu này.

Người lập

Nguyễn Bích Liên  
Phó phòng Quản lý cân đối vốn

Người phê duyệt



Lê Duy Hải  
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 8 năm 2024